



gāo xià

高下

noun · superiority or inferiority, difference in level

Example Sentences

Zài yì shù lǐng yù bù bì qiáng fēn gāo xià
在艺术领域，不必强分高下。

In the field of art, there is no need to force a distinction of superiority.

zhè chǎng bǐ sài yào jué chū gāo xià
这场比赛要决出高下。

This competition will determine who is superior.

Trace each character, then write the word on your own.

高	高	高	高	高	高	高	高	高	高	高
高	高									

下	下	下	下	下	下					
